

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH DU LỊCH THUỘC
NGÀNH NGÔN NGỮ ANH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1040/QĐ-ĐHNN ngày 15 tháng 7 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng)

A. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

1.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng Việt)	Tiếng Anh Du lịch
2.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng anh):	Tourism English
3.	Trình độ đào tạo:	Đại học
4.	Mã ngành đào tạo:	7220201
5.	Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo Quy định hiện hành.
6.	Thời gian đào tạo:	4 năm
7.	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8.	Số tín chỉ yêu cầu:	139 tín chỉ
9.	Thang điểm:	Thang 4
10.	Điều kiện tốt nghiệp:	<ul style="list-style-type: none">▪ Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập▪ Tích lũy đủ số học phần bắt buộc của chương trình đào tạo▪ Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên (tính theo thang điểm 4)▪ Có chứng chỉ ngoại ngữ 1: ngoại ngữ chuyên môn đạt trình độ bậc 5 (theo khung 6 bậc của Việt Nam) hoặc tương đương▪ Có chứng chỉ ngoại ngữ 2: đạt trình độ bậc 3 (theo khung 6 bậc của Việt Nam) hoặc tương đương▪ Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất, Tin học.
11.	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Cử nhân
12.	Vị trí việc làm:	Đảm nhận được công việc tại các công ty lữ hành, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch cần sử



		dụng cử nhân chuyên ngành tiếng Anh du lịch.
13.	Khả năng nâng cao trình độ:	Học tập, nghiên cứu sau đại học trong và ngoài nước. Có thể tiếp cận được khoa học công nghệ mới, tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ nhằm đáp ứng nhu cầu cá nhân và xã hội, cũng như nâng cao trình độ để tiếp nhận những vị trí quản lý ở các cơ quan, doanh nghiệp
14.	Chương trình đào tạo tiên tiến đã tham khảo	1. Chương trình Ngôn ngữ Anh CLC của Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà nội (ULIS), mã số 7220201CLC 2. Chương trình Tourism Management của Trường Đại học Greenwich – Vương Quốc Anh

B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

I. Mục tiêu của chương trình đào tạo (Program Objectives – POs)

1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung của chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Tiếng Anh Du lịch của Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng đào tạo người học sau khi tốt nghiệp, những Cử nhân này có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về tiếng Anh trong ngành du lịch; có khả năng vận dụng vào nghiên cứu những vấn đề liên quan đến lữ hành và khách sạn; có kỹ năng thực hành nghiệp vụ biên phiên dịch trong lĩnh vực du lịch; có phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong, nghề nghiệp, và sức khỏe tốt để có thể làm việc có hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn về quản lý du lịch và tổ chức nghề nghiệp du lịch đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động Miền Trung – Tây Nguyên nói riêng và cả nước nói chung.

2. Mục tiêu cụ thể

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng đào tạo người học tốt nghiệp trình độ Cử nhân, CTĐT ngành Tiếng Anh Du lịch:

- **PO1:** Có kiến thức và kỹ năng sử dụng thành thạo tiếng Anh, đặc biệt trong lĩnh vực du lịch;
- **PO2:** Có kiến thức cơ bản về văn hoá và xã hội của các quốc gia nói tiếng Anh;
- **PO3:** Có kiến thức và kỹ năng cần thiết về các hoạt động trong lĩnh vực du lịch;
- **PO4:** Có tư duy phản biện, tư duy phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo và khả năng học tập suốt đời;
- **PO5:** Có kiến thức tổng quát về văn hoá xã hội, thông hiểu chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm xã hội trong kỷ nguyên số hoá và toàn cầu hoá.

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes - PLOs)

Người học khi tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Tiếng Anh Du lịch của Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng có khả năng:

- **PLO1:** Ứng dụng kiến thức thuộc lĩnh vực khoa học xã hội, nhân văn, chính trị và pháp luật vào công việc.

- **PI1.1:** Ứng dụng kiến thức thuộc lĩnh vực khoa học xã hội, nhân văn vào công việc
- **PI1.2:** Ứng dụng kiến thức thuộc lĩnh vực chính trị và luật pháp vào công việc
- **PLO2:** Ứng dụng kiến thức ngôn ngữ, văn hóa Anh và liên văn hoá trong thực hành giao tiếp tiếng Anh.
 - **PI2.1:** Vận dụng kiến thức ngôn ngữ Anh trong thực hành giao tiếp tiếng Anh
 - **PI2.2:** Vận dụng kiến thức về du lịch trong thực hành giao tiếp tiếng Anh
 - **PI2.3:** Vận dụng kiến thức về văn hoá Anh và liên văn hoá trong thực hành giao tiếp tiếng Anh
- **PLO3:** Ứng dụng kiến thức chuyên ngành và kiến thức bổ trợ thuộc lĩnh vực du lịch bao gồm du lịch, lữ hành, kinh doanh du lịch vào môi trường công việc.
 - **PI3.1:** Giải thích được các thuật ngữ, khái niệm chuyên ngành du lịch, lữ hành, kinh doanh du lịch
 - **PI3.2:** Phân tích các tình huống thực tế trong ngành du lịch dựa trên các kiến thức chuyên ngành và kiến thức bổ trợ thuộc lĩnh vực du lịch
 - **PI3.3:** Giải quyết được vấn đề phát sinh trong công việc thuộc lĩnh vực du lịch
- **PLO4:** Xây dựng kỹ năng soạn thảo các loại văn bản bằng tiếng Anh; kỹ năng biên dịch các văn bản liên quan đến lĩnh vực kinh tế-xã hội và kinh doanh du lịch bằng tiếng Anh và kỹ năng phiên dịch cho dịch vụ du lịch - lữ hành, các hội thảo, hội nghị liên quan đến lĩnh vực kinh tế - xã hội và kinh doanh du lịch.
 - **PI4.1:** Xây dựng kỹ năng soạn thảo các loại văn bản bằng tiếng Anh
 - **PI4.2:** Xây dựng kỹ năng biên dịch các văn bản liên quan đến lĩnh vực kinh tế-xã hội và kinh doanh du lịch bằng tiếng Anh
 - **PI4.3:** Xây dựng kỹ năng phiên dịch cho dịch vụ du lịch - lữ hành, các hội thảo, hội nghị liên quan đến lĩnh vực kinh tế - xã hội và kinh doanh du lịch.
- **PLO5:** Thực hiện nghiên cứu khoa học về các vấn đề cơ bản thuộc lĩnh vực chuyên ngành được đào tạo.
- **PLO6:** Xây dựng kỹ năng lập luận, nghiên cứu, tính toán và phân tích dữ liệu, xử lý tình huống và giải quyết các vấn đề khi tác nghiệp trong các hoạt động du lịch, lữ hành và kinh doanh du lịch có sử dụng tiếng Anh.
 - **PI6.1:** Sắp xếp được một cách hệ thống, có trật tự các thông tin thuộc lĩnh vực du lịch, lữ hành và kinh doanh du lịch để đưa ra nhận định ban đầu các vấn đề có liên quan, phục vụ cho việc phân tích, tổng hợp, đánh giá bằng tiếng Anh.
 - **PI6.2:** Tạo ra được các báo cáo phân tích - tổng hợp - đánh giá các thông tin thuộc lĩnh vực du lịch, lữ hành và kinh doanh du lịch đơn giản, dễ hiểu bằng tiếng Anh.



- **PI6.3:** Tranh luận được các vấn đề cơ bản gắn liền với thông tin thuộc lĩnh vực du lịch, lễ hành và kinh doanh du lịch bằng tiếng Anh.
- **PLO7:** Xây dựng kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá thông tin thuộc lĩnh vực du lịch, lễ hành và kinh doanh du lịch để nhận diện các mô hình kinh doanh mới đáp ứng nhu cầu thị trường.
 - **PI7.1:** Tranh luận được các vấn đề gắn liền với thông tin thuộc lĩnh vực du lịch, lễ hành và kinh doanh du lịch.
 - **PI7.2:** Kết hợp được các thông tin thuộc lĩnh vực du lịch, lễ hành và kinh doanh du lịch để khái quát hoặc chi tiết hoá các vấn đề kinh tế.
 - **PI7.3:** Tạo ra được các báo cáo phân tích - tổng hợp - đánh giá các thông tin thuộc lĩnh vực du lịch, lễ hành và kinh doanh du lịch.
- **PLO8:** Xây dựng kỹ năng lập luận, kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, ứng xử, sử dụng công nghệ thông tin, làm việc độc lập và làm việc nhóm hiệu quả.
 - **PI8.1:** Xây dựng kỹ năng lập luận, tư duy phản biện
 - **PI8.2:** Xây dựng kỹ năng giao tiếp, ứng xử, đàm phán
 - **PI8.3:** Xây dựng kỹ năng thuyết trình.
 - **PI8.4:** Xây dựng kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin
 - **PI8.5:** Xây dựng kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm hiệu quả
- **PLO9:** Xây dựng kỹ năng học tập suốt đời, kỹ năng dẫn dắt và khởi nghiệp.
 - **PI9.1:** Xây dựng kỹ năng học tập suốt đời và kỹ năng dẫn dắt
 - **PI9.2:** Xây dựng kỹ năng khởi nghiệp
- **PLO10:** Xây dựng tinh thần tuân thủ luật pháp, đạo đức, nghiệp vụ, quyền và nghĩa vụ công dân trong thực tiễn cuộc sống.

III. Ma trận Mục tiêu và Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu của CTĐT	Chuẩn đầu ra của CTĐT									
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Mục tiêu chung:										
Mục tiêu chung của chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Tiếng Anh Du lịch của Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng đào tạo người học sau khi tốt nghiệp, những Cử nhân này có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về tiếng Anh trong ngành du lịch; có khả năng vận dụng vào nghiên cứu những vấn đề liên quan đến lễ hành và khách sạn; có kỹ năng thực hành nghiệp vụ biên phiên dịch trong lĩnh vực du lịch; có phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong, nghề nghiệp, và sức khỏe tốt để có thể làm việc có hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn về quản lý du lịch và tổ chức nghề nghiệp du lịch đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động Miền Trung – Tây Nguyên nói riêng và cả nước nói chung.										
Mục tiêu cụ thể:										
PO1	Có kiến thức và kỹ năng sử dụng thành thạo tiếng Anh, đặc biệt trong lĩnh vực du lịch;	X		X						

Chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam

Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm
Bậc 6 (Đại học)		
<p>KT1: Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành đào tạo.</p> <p>KT2: Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật.</p> <p>KT3: Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.</p> <p>KT4: Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động cụ thể.</p> <p>KT5: Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn.</p>	<p>KN1: Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp.</p> <p>KN2: Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.</p> <p>KN3: Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi.</p> <p>KN4: Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.</p> <p>KN5: Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp.</p> <p>KN6: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.</p>	<p>TCTN1: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.</p> <p>TCTN2: Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định.</p> <p>TCTN3: Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.</p> <p>TCTN4: Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.</p>

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



(Handwritten signature)

PGS.TS. Nguyễn Văn Long